

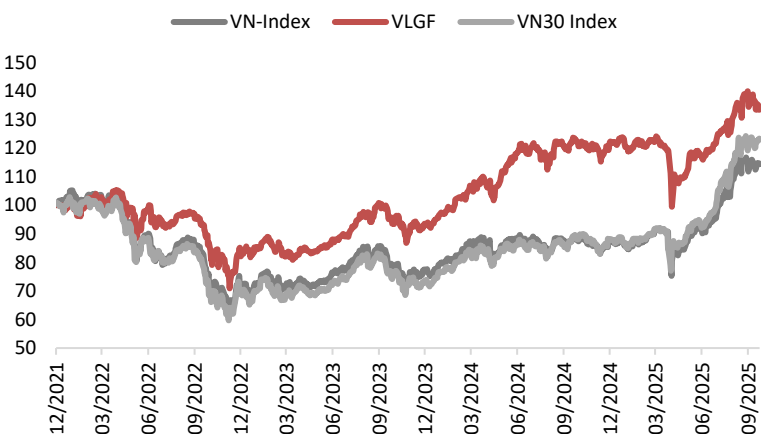
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN VIỆT NAM (VLGF)

Tháng 09, 2025

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam
Mã Quỹ	VLGF
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	06/12/2021
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI https://www.ssiam.com.vn
Ngân Hàng Giám Sát và Lưu Ký	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Tổng Công Ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)
Đại Lý Phân Phối	SSIAM, SSI, FINCO
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	10,000 VND
Quy mô quỹ	5.076 tỷ VND (191.96 triệu USD) (tại ngày 30/09/2025)

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



Tại ngày 30/09/2025	NAV/CCQ (VND)	Hiệu quả đầu tư				
		2024	1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ khi thành lập
VLGF	13,22.58	29.66%	-4.70%	9.14%	6.78%	32.27%
VN-Index	1665.05	12.11%	-1.22%	20.60%	31.18%	12.62%
VN30 Index	1870.63	18.85%	-0.12%	26.10%	38.55%	22.62%

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao, đầu ngành và được hưởng lợi nhiều nhất từ đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 10 năm tới.

Quỹ đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao ở các nhóm ngành có đóng góp quan trọng cho đà tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới, như ngành hàng tiêu dùng, bán lẻ, ngân hàng thương mại, bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp, công nghệ thông tin, vận tải – logistics, ...

Khi các điều kiện của thị trường và nền kinh tế được SSIAM đánh giá là bất lợi, VLGF có thể áp dụng chiến lược đầu tư thận trọng thông qua việc phân bổ một phần tài sản vào các tài sản có thu nhập cố định.

BIỂU PHÍ

Giá dịch vụ phát hành	
Giao dịch thông thường	1.00%
Giao dịch đầu tư định kỳ (Linh hoạt và Cố định)	Miễn phí
Giá dịch vụ mua lại	
Giao dịch thông thường	Miễn phí
Giao dịch đầu tư định kỳ cố định	Miễn phí
Giá dịch vụ khi rời SIP cố định	1.00%
Giá dịch vụ mua lại đối với giao dịch qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ Linh Hoạt (SIPLH)	
Thời gian nắm giữ dưới 1 năm	1.00%
Thời gian nắm giữ trên 1 năm	Miễn phí

THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

Ông Nguyễn Bá Huy, CFA – Giám đốc đầu tư

Ông Huy gia nhập SSIAM từ năm 2015 và đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Phó Giám đốc Đầu tư, Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư.

Trước đó, ông có kinh nghiệm làm Giám Đốc Phân Tích và Tư vấn Đầu Tư tại Công Ty Chứng Khoán VNDIRECT, và các vị trí quản lý và nghiên cứu tại Chứng khoán KIS Việt Nam và Chứng Khoán Tân Việt.

Ông Huy tốt nghiệp Đại học Ngoại thương Hà Nội, và là CFA Charterholder.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Điểm nhấn chính:

- Cột mốc nâng hạng:** FTSE Russell đã chính thức nâng hạng Việt Nam lên Thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market). Diễn biến này được kỳ vọng sẽ thu hút thêm khoảng 6–10 tỷ USD vốn ngoại trong thời gian tới.
- Nhịp điều chỉnh lành mạnh:** Thị trường đã điều chỉnh trong tháng 9 sau nhịp tăng mạnh kéo dài từ tháng 5 đến tháng 8. Quỹ VLGF giảm 4,7% trong giai đoạn này. Chúng tôi cho rằng nhịp điều chỉnh này là lành mạnh và cần thiết để duy trì xu hướng tăng dài hạn của thị trường.
- Tăng trưởng kinh tế vững chắc:** Kinh tế Việt Nam tiếp tục là điểm nhấn trong khu vực, với GDP quý III tăng 8,2%, mức tăng cao nhất kể từ năm 2011.

Hiệu suất đầu tư trong tháng

Trong tháng 9, VLGF giảm 4,7%, ảnh hưởng bởi nhịp điều chỉnh chung của thị trường sau chu kỳ tăng kéo dài trước đó từ tháng 5 đến tháng 8.

Chỉ số chung suy giảm trên diện rộng, nhưng đã giảm được đỡ phần nào nhờ nhóm cổ phiếu nhóm Vingroup. Nếu loại trừ nhóm này, VNIndex giảm 3,6%.

- Nhóm tài chính:** Giảm mạnh nhất do phần lớn cổ phiếu ngân hàng điều chỉnh sâu khỏi vùng đỉnh gần đây do hoạt động chốt lời sau nhịp tăng trước đó.
- Nhóm công nghệ thông tin:** Tâm lý nhà đầu tư chịu tác động từ chính sách siết chặt visa H-1B của chính quyền Trump; mặc dù yếu tố này không làm thay đổi đáng kể đến nền tảng tăng trưởng của mảng gia công phần mềm của các doanh nghiệp Việt Nam.
- Nhóm hàng tiêu dùng:** Các khoản nắm giữ của chúng tôi tương đối ổn định trong tháng, nhờ chi tiêu tiêu dùng tiếp tục cải thiện rõ nét và phần lớn doanh nghiệp dự kiến ghi nhận kết quả kinh doanh quý 3 tích cực.

Triển vọng: Kỳ nguyên mới cho thị trường Việt Nam

Diễn biến quan trọng nhất trong tháng 9 là **quyết định nâng hạng của FTSE Russell vào ngày 8/10**, chính thức đưa Việt Nam hiện diện tốt hơn trên thị trường vốn toàn cầu và mở ra giai đoạn phát triển mới cho thị trường.

Tác động tới TTCK Việt Nam: Khi Việt Nam được xếp loại Thị trường mới nổi thứ cấp, các quỹ đầu tư quy mô lớn trên toàn cầu đang tham chiếu theo chỉ số thị trường mới nổi của FTSE sẽ dần bắt đầu phân bổ vào các cổ phiếu Việt Nam.

Dòng vốn dự kiến: FTSE Russell ước tính dòng vốn đầu tư chủ động và thụ động vào thị trường Việt Nam lên tới 6 tỷ USD; một số tổ chức tài chính nước ngoài khác dự báo tổng quy mô có thể đạt 8–10 tỷ USD.

Lộ trình chính thức:

- Tháng 3/2026: FTSE thực hiện rà soát lần cuối các tiêu chí của thị trường Việt Nam.
- Tháng 9/2026: Việt Nam chính thức được thêm vào bộ chỉ số Thị trường mới nổi, các quỹ đầu tư thụ động tham chiếu chỉ số sẽ bắt đầu giải ngân vào thị trường.

Chúng tôi kỳ vọng các nhà đầu tư trên thị trường có thể sẽ sớm tìm kiếm cơ hội đầu tư vào những cổ phiếu đầu ngành tại Việt Nam từ trước cả thời điểm Việt Nam chính thức vào rổ chỉ số vào tháng 9 năm sau.

Quyết định nâng hạng của FTSE với Việt Nam là minh chứng cho cam kết của Chính phủ trong việc cải thiện hạ tầng và pháp lý trên TTCK, đồng thời mở đường cho khả năng được MSCI nâng hạng trong tương lai.

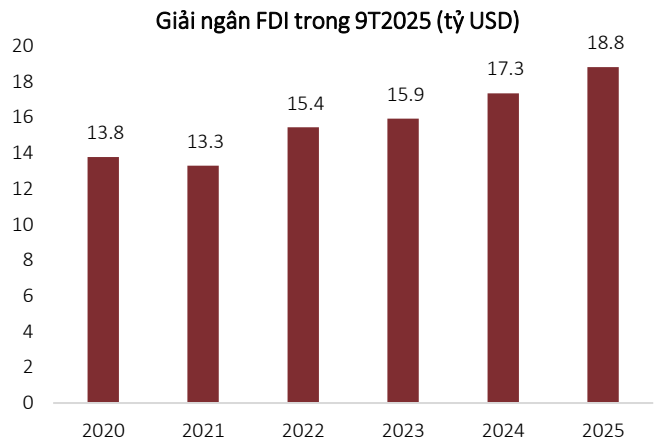
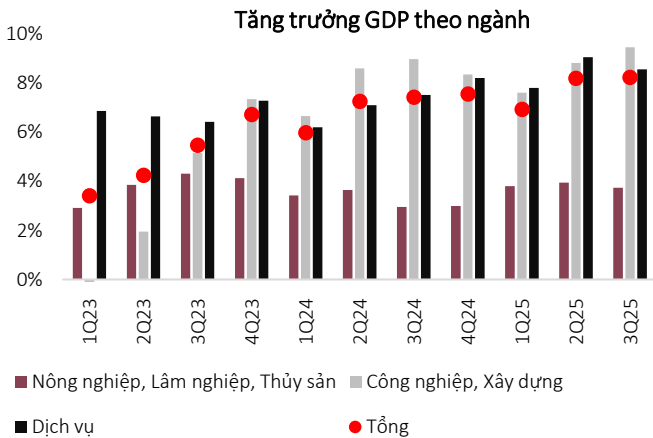
Về triển vọng, tăng trưởng GDP quý III được công bố ở mức cao kỷ lục và mục tiêu tăng trưởng GDP của chính phủ lên tới 10% cho năm 2026, cùng với mùa công bố kết quả kinh doanh sắp tới, sẽ là các cú hích quan trọng hỗ trợ xu hướng tăng dài hạn của TTCK trong những tháng tới.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

VNIndex giảm 1.2% svtt trong tháng 9, nhịp điều chỉnh sau chuỗi tăng từ tháng 5 đến tháng 8. Thanh khoản bình quân giảm còn 1.3 tỷ USD/ngày (-31.3% svtt, nhưng vẫn +112% svck), so với mức kỷ lục của tháng 8. Khối ngoại bán ròng 1 tỷ USD trong tháng 9, tập trung vào nhóm Tài chính, Bất động sản, Nguyên vật liệu. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại bán ròng 3.9 tỷ USD (so với 3.5 tỷ USD năm 2024), chủ yếu do: (i) áp lực chốt lời khi chỉ số tiệm cận 1700 điểm, (ii) áp lực tỷ giá, (iii) tâm lý chờ đợi kết quả nâng hạng của FTSE, và (iv) nhu cầu vốn cho IPO và phát hành mới.

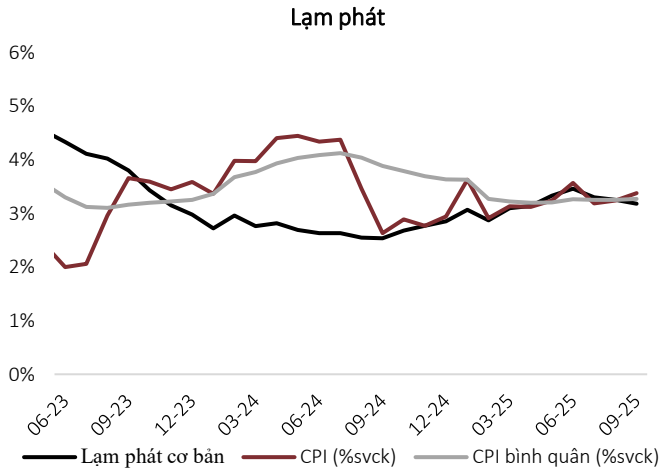
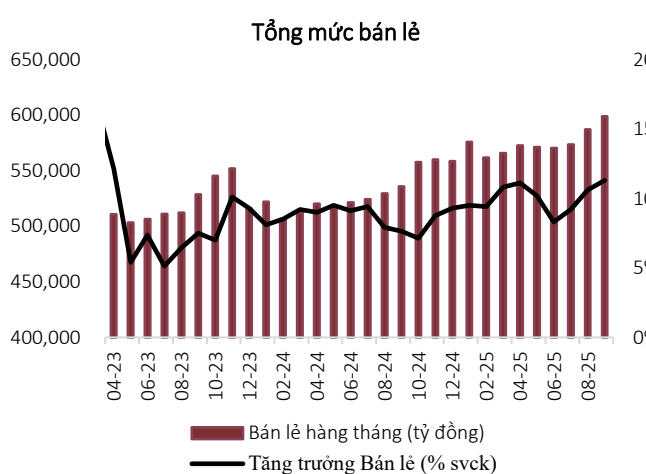
GDP Việt Nam tăng 8.23% so với cùng kỳ trong quý 3/2025, cao hơn mức 6.9% trong quý 1 và 8.19% trong quý 2, bất chấp ảnh hưởng từ thuế quan của Mỹ và tác động từ một số cơn bão xảy ra trong quý. Động lực tăng trưởng chính nhờ sự cải thiện mạnh mẽ của khu vực công nghiệp & xây dựng (+9.46% svck) và dịch vụ (+8.56% svck). Nhờ đó, GDP 9 tháng đầu năm đạt 7.85% svck, bám sát với kịch bản cơ sở 8% mà Chính phủ đề ra. Về sử dụng GDP, tích lũy tài sản tăng 8.97% svck và tiêu dùng cuối cùng tăng 7.79% svck trong quý. Với triển vọng sản xuất chế biến chế tạo tích cực, đầu tư mạnh mẽ và tiêu dùng tiếp tục phục hồi, chúng tôi giữ quan điểm lạc quan cho tăng trưởng kinh tế trong Q4/2025.

Ngành sản xuất chế biến chế tạo tăng tốc, với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10% svck trong quý 3 và 9.1% svck trong 9 tháng đầu năm 2025, chủ yếu nhờ sản xuất chế biến chế tạo giữ vững đà tăng trưởng (+10.4% svck so với 9.6% svck năm 2024). Hoạt động sản xuất tăng tốc nhờ xuất khẩu bút phá hai chữ số (+18.4% svck trong quý 3 và riêng tháng 9 đạt +24.7% svck), bất chấp rào cản thuế quan từ Mỹ. Xuất khẩu điện tử và máy móc là hai động lực chính, tăng lần lượt +50.1% và +17.1% YoY trong quý. Cán cân thương mại đạt thặng dư 2.8 tỷ USD trong tháng 9, nâng mức lũy kế 9 tháng lên 16.8 tỷ USD. Chỉ số PMI sản xuất duy trì ở mức 50.4 điểm trong tháng 9, không đổi so với tháng 8 nhưng vẫn trên ngưỡng 50 trong ba tháng liên tiếp, cho thấy điều kiện kinh doanh cải thiện, đơn hàng mới hồi phục và dòng xuất khẩu ổn định hơn. Vốn FDI giải ngân cũng là điểm sáng, đạt 18.8 tỷ USD (+8.5% svck), mức cao nhất trong 5 năm.



Tiêu dùng trong nước duy trì đà phục hồi tích cực trong tháng 9, với tổng mức bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng tăng 11.3% svck, đưa tăng trưởng quý 3 lên +10.1% svck (so với +9% svck trong quý 2). Lũy kế 9 tháng, tổng mức bán lẻ tăng 9.5% svck, tiến sát mức tăng trưởng 10-12% trước COVID. Một số cơn bão trong nước có thể đã ảnh hưởng tiêu cực đến chi tiêu trong tháng 9, song chúng tôi tin rằng sự phục hồi trong sản xuất, thương mại và đầu tư sẽ tạo thu nhập cao hơn cho hộ gia đình, từ đó thúc đẩy tiêu dùng mạnh hơn.

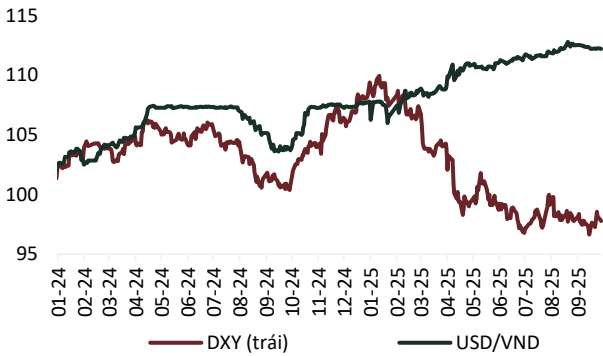
Lạm phát tháng 9 tăng 0.42% svtt, chủ yếu do học phí dịch vụ giáo dục ngoài công lập (+2.22% svtt), giá thực phẩm (+0.41% svtt) và vật liệu xây dựng & sửa chữa nhà ở (+0.41% svtt). CPI bình quân 9 tháng đạt 3.27% svck, trong khi riêng trong tháng 9 ở mức 3.38% svck, vẫn nằm trong mục tiêu kiểm soát 4.0%-4.5% của Chính phủ cho năm 2025. Lạm phát cơ bản duy trì ổn định ở mức 3.19% svck trong 9 tháng.



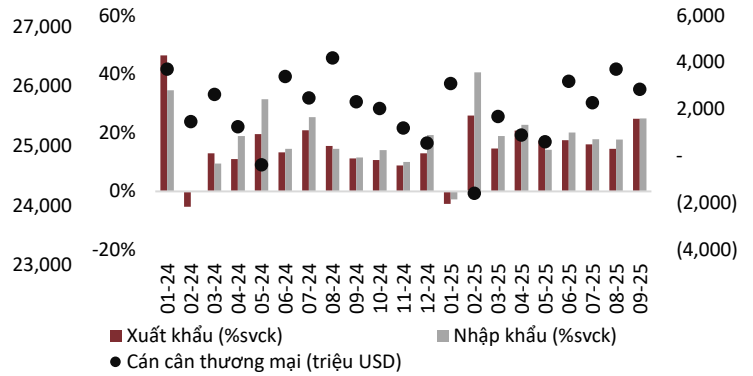
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Đồng VND tiếp tục giảm 0.3% svtt so với USD trong tháng 9, sau khi Fed giảm lãi suất 25 điểm cơ bản lần đầu trong năm – đúng như kỳ vọng thị trường. Tính từ đầu năm, USD/VND đã tăng 3.7%, kho bạc Nhà nước cũng đăng ký mua thêm 200 triệu USD trong tháng 9, phản ánh nhu cầu USD còn cao. Áp lực giảm giá VND được kỳ vọng hạ nhiệt vào cuối năm nhờ: (i) Fed có khả năng tiếp tục nới lỏng thêm 50 điểm cơ bản, (ii) thị trường vàng được quản lý chặt hơn, và (iii) dòng vốn ngoại kỳ vọng cải thiện khi Việt Nam được nâng hạng thị trường. Về thanh khoản, NHNN bơm ròng 3.4 nghìn tỷ đồng trong tháng 9, đưa tổng thanh khoản hệ thống ở mức xấp xỉ 185 nghìn tỷ đồng, gần như không đổi so với tháng 8. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng bình quân quanh 4.2%, cho thấy thanh khoản cải thiện, không còn hiện tượng căng thẳng như cuối tháng 6-7. Lãi suất huy động nhìn chung ổn định, nhưng một số ngân hàng thương mại bắt đầu nâng lãi suất một số kỳ hạn và nhóm khách hàng để đẩy mạnh huy động, phục vụ tăng trưởng tín dụng trong quý 4.

Tỷ giá USD/VND so với DXY



Thương mại quốc tế



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

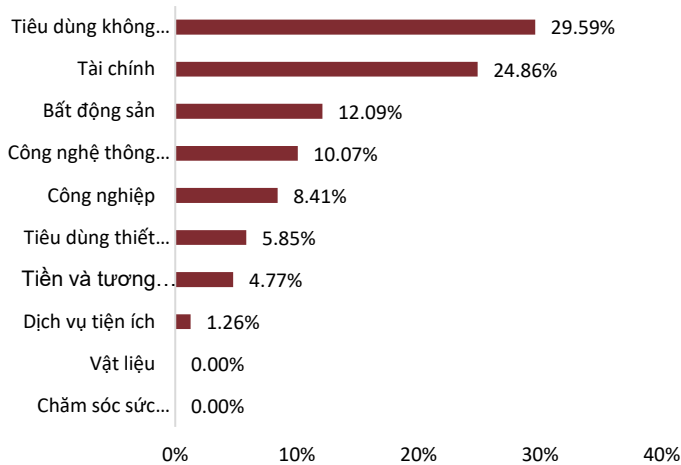
Chỉ số cơ bản của Quỹ:

	VLGF	VN30 INDEX	VN-INDEX
P/E	15.32x	15.88x	16.03x
P/B	2.33x	2.30x	2.05x
STD DEV (*)	17.34	19.47	18.26
SHARPE RATIO (*)	0.33%	1.96%	1.58%
ROE	16.37%	15.32%	13.30%

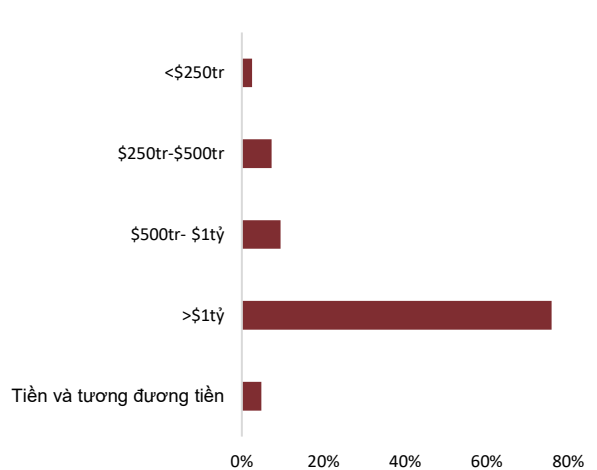
(*) Tính từ ngày Quỹ thành lập: 06/12/2021

Source: Bloomberg, SSIAM

Cơ cấu danh mục theo ngành (%NAV)



Cơ cấu danh mục theo vốn hóa (%NAV)



Cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn (%NAV)

Cổ phiếu	Tên công ty	Ngành	% NAV	Vốn hóa thị trường (triệu USD)	TTM P/E	P/B	ROE (%)
MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	Tiêu dùng không thiết yếu	19.39%	4,347.25	23.53	3.88	17.36
FPT	Công ty Cổ phần FPT	Công nghệ thông tin	10.07%	5,995.31	18.26	4.76	28.34
NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	Bất động sản	7.44%	585.81	24.88	1.60	6.58
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	4.92%	10,323.39	9.06	1.68	20.23
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	4.90%	4,956.85	7.72	1.50	20.96

KHUYẾN CÁO

Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index và VN30 trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.

GIẢI THƯỞNG



TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST ASIA

- “Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023, 2024
- “Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021
- “Nền tảng di động và trực tuyến tốt nhất (Công ty quản lý Quỹ)” năm 2024

TẠP CHÍ THE ASSET

- “Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023, 2024
- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018
- “Nhà Cung cấp ETF của Năm” 2021

TẠP CHÍ ASIANINVESTOR

- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018
- “Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022
- “Giải thưởng Thị trường – Việt Nam” năm 2024

TẠP CHÍ ASIA ASSET MANAGEMENT

- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016
- “Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022
- “Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015
- “Quỹ mới của Năm” 2020

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

BÀ TRẦN THU PHƯƠNG
Trưởng phòng Phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1643
M: (+84) 968 383 482
E: phuongtt1@ssi.com.vn

ÔNG. NGUYỄN BÁ HUY
Giám đốc đầu tư

T: (+84) 24 3936 6321 ext 1605
E: huybn@ssi.com.vn